

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **178** /2018/HS-PT

Ngày: 18-7-**2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Ông Phạm Bá Sơn

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Tiến

Ông Nguyễn Thanh Long

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo: Ngô Thái V và Trịnh Hoài L về tội “Trộm cắp tài sản”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 09/03/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị cáo kháng cáo:***

1. Ngô Thái V (tên gọi khác: Bim). Sinh năm: 1989, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô X, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; có vợ là Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1996 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2006/HS-ST, ngày 13-01-2006 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt Ngô Thái V 02 năm tù về tội “Cướp giết tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 31-10-2006 (đã được xóa án tích); tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2006/HSST, ngày 30-6-2010 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Ngô Thái V 04 tháng 06 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, được trả tự do tại phiên toà (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-7-2017, có mặt.

2. Trịnh Hoài L (tên gọi khác: L) - Sinh năm 1986 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện C, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Hoài Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; có vợ là Võ Thị Cẩm L, sinh năm 1989 và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2012/HSST, ngày 05-4-2012 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Trịnh Hoài L 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thi hành phần án phí.

Về nhân thân: Tại Bản án số 17/2007/HSST, ngày 15-3-2007 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Trịnh Hoài L 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 30-7-2007 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 54/2009/HSST, ngày 29-7-2009 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Trịnh Hoài L 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt ngày 04-4-2010 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-11-2017, Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thái V: Bà Hoàng Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

** Người bị hại:*

1. Bà Phạm Thị C - Sinh năm: 1951; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk.
2. Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1969; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk.
3. Bà Phạm Thị X - Sinh năm: 1970; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1961; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk.
2. Bà Huỳnh Thị Kim Y - Sinh năm 1992; nơi cư trú: tỉnh Đắk Lắk.
3. Ông Phạm Hữu L - Sinh năm 1988; nơi cư trú: tỉnh Gia Lai.
4. Ông Trần Đức B - Sinh năm 1977; nơi cư trú: tỉnh Gia Lai.

Ngoài ra vụ án còn 1 bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/11/2016 đến ngày 08/4/2017, Ngô Thái V và Đào Thị H đã cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Tài sản trộm cắp được V, H sử dụng cá nhân và Trịnh Hoài L đã tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Do không có tiền tiêu xài nên Ngô Thái V rủ Đào Thị H đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài cá nhân thì H đồng ý. Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 07/11/2016, V và H biết tiệm, tạp hóa “C” của bà Phạm Thị C, trú tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk không có người trông coi. V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, biển kiểm soát 47H1-394.38 chở H đi đến tiệm tạp hoá C. Đến nơi H đứng ngoài canh giới, còn V dùng chiếc búa sắt đã chuẩn sẵn từ trước phá khoá cửa đột nhập vào bên trong lấy trộm các tài sản gồm: 45 cây thuốc lá điều hiệu ngựa trắng (White Horse) loại gói lớn; 25 cây thuốc lá điều hiệu ngựa trắng (White Horse) loại gói nhỏ; 20 cây thuốc lá điều hiệu Dunhill; 10 cây

thuốc lá hiệu Jet; 04 cây thuốc lá hiệu 555; 01 thùng xúc xích, loại lớn; 15 hộp sữa bột loại 900 hiệu Canxi VinaMilk và số tiền 9.000.000 đồng. Sau khi lấy được tài sản V và H để thuốc lá Jet, sữa bột, xúc xích lại sử dụng, số tài sản còn lại V mang đi bán cho một cửa hàng tại Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (không xác định được địa chỉ) được số tiền 2.000.000 đồng và cùng nhau tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 3035 ngày 24/11/2017 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk kết luận: 45 cây thuốc lá nhãn hiệu ngựa trắng gói lớn trị giá 9.000.000 đồng; 25 cây thuốc lá nhãn hiệu ngựa trắng gói nhỏ trị giá 3.000.000 đồng; 10 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet trị giá 2.000.000 đồng; 04 cây thuốc lá nhãn hiệu 555 Việt Nam trị giá 1.040.000 đồng; 22 cây thuốc lá nhãn hiệu DunHill trị giá 6.270.000 đồng; 01 thùng xúc xích nhãn hiệu Vissan loại lớn trị giá 210.000 đồng; 15 hộp sữa bột nhãn hiệu Canxi VinaMilk trị giá 4.500.000 đồng.

Trị giá tài sản bị thiệt hại qua định giá là: 26.020.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của vụ trộm là: 35.020.000 đồng.

Vụ thứ hai: Do Đào Thị H quen biết với nhà chị Nguyễn Thị H, trú tại: huyện C, tỉnh Đắk Lắk và biết nhà chị Nguyễn Thị H có tài sản nên vào khoảng 09 giờ ngày 24/03/2017, Ngô Thái V sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, biển kiểm soát: 47H1-394.38 để chở Đào Thị H đi đến nhà chị Nguyễn Thị H trộm cắp tài sản. Khi đi tới nhà chị Nguyễn Thị H thấy cổng và cửa nhà khóa nên V nói Đào Thị H dừng xe gần trước cổng canh gác. Sau đó V đi ra phía sau nhà dùng búa sắt đã chuẩn bị từ trước cạy bung cửa gỗ rồi đi vào trong nhà lục lọi tìm kiếm tài sản, V thấy có một cái két sắt để ở góc nhà nên lấy chèn mền trong phòng ngủ ra trải xuống nền nhà rồi lật két sắt nằm xuống, dùng búa chặt phá khu vực đáy két, khoảng 30 phút sau đáy két bung ra thì thấy có tiền, vàng và nước hoa nên V đã lấy được các tài sản gồm: số tiền 1.000.000 đồng; 01 sợi dây chuyền bằng vàng 9999 trọng lượng 05 chỉ; 01 mặt dây chuyền bằng vàng 9999 đính đá màu xanh trọng lượng 01 chỉ; 01 lắc đeo tay bằng vàng 18K trọng

lượng 02 chỉ; 01 nhẫn đeo tay nam bằng vàng 18K trọng lượng 02 chỉ; 01 chiếc nhẫn đeo tay nữ bằng vàng 18K có đính đá màu xanh trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn đeo tay nữ bằng vàng 18K đính đá màu đỏ trọng lượng 01 chỉ; 04 chai nước hoa nhãn hiệu Sài Gòn; 01 đồng hồ đeo tay nữ bằng kim loại có mặt đồng hồ bằng đá sapphire màu đen; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ - trắng - đen, biển kiểm soát 47T1-091.14. Sau khi lấy được các tài sản trên V và Đào Thị H đem xe mô tô trộm cắp được tới gửi xe tại bãi giữ xe của Bệnh viện lao tỉnh Đắk Lắk, là nơi Trịnh Hoài L đang làm bảo vệ. Sau khi gửi được xe mô tô V và Đào Thị H đem toàn bộ số vàng trên bán tại một tiệm vàng (không xác định được địa chỉ) ở chợ trung tâm Thành phố B được số tiền 29.000.000 đồng.

Sau đó vài ngày vào ban đêm, V gọi điện cho Trịnh Hoài L nói chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ - trắng - đen, biển kiểm soát: 47T1-091.14 đang gửi tại chỗ L là xe trộm cắp mà có và hỏi có chỗ nào tiêu thụ được không, L nói có bạn tên Nguyễn Văn T, trú tại: huyện C, tỉnh Đắk Lắk, nhưng hiện đang ở tỉnh Gia Lai và mai qua liên hệ để tiêu thụ xe. Sáng hôm sau V và Đào Thị H đến Bệnh viện Lao lấy xe mô tô biển kiểm soát 47T1-091.14 và đi đến tỉnh Gia Lai gặp Trực, sau đó cầm cố xe tại tiệm cầm đồ N do anh Phạm Hữu L làm chủ, được số tiền 13.000.000 đồng. Hết thời hạn cầm cố anh Phạm Hữu L đã bán chiếc xe trên cho anh Trần Đức B, với số tiền 25.000.000 đồng. Sau khi cầm cố được tài sản V và Đào Thị H cùng nhau tiêu xài số tiền trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 83 ngày 10/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 47T1- 091.14, nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đỏ - trắng - đen có giá 29.633.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 2726 ngày 31/10/2017 của Sở Tài Chính tỉnh Đắk Lắk kết luận: 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Bauche NT, ký hiệu

KC-005 màu xám có giá 3.500.000 đồng; 02 chai nước hoa có giá 100.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 3035 ngày 24/11/2017 của Sở tài chính tỉnh Đắk Lắk kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng vàng 9999 trọng lượng 05 chỉ trị giá 17.800.000 đồng; 01 mặt dây chuyền bằng vàng 9999 đính đá màu xanh trọng lượng 01 chỉ trị giá 3.560.000 đồng; 01 lắc đeo tay bằng vàng 18K trọng lượng 03 chỉ trị giá 6.900.000 đồng; 01 nhẫn đeo tay nam bằng vàng 18K trọng lượng 02 chỉ trị giá 4.600.000 đồng; 01 chiếc nhẫn đeo tay nữ bằng vàng 18K đính đá xanh trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.300.000 đồng; 01 chiếc nhẫn đeo tay nữ vàng 18K đính đá đỏ đen trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.300.000 đồng.

Trị giá tài sản bị thiệt hại qua định giá là: 67.193.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại của vụ trộm là 68.193.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/04/2017, V sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Click, sơn màu đen, biển kiểm soát: 47H1-394.38 chở H đi vòng quanh thị trấn K, huyện K để xem có nhà nào sơ hở thì đột nhập vào lấy trộm tài sản. Khi đi đến nhà chị Phạm Thị X, trú tại: thị trấn K, huyện K, thì thấy cổng và cửa nhà khóa, biết là không có ai ở nhà, V chạy xe ra phía sau nhà tới khu vực nghĩa địa cách nhà chị X khoảng 300m thì nói H đứng canh gác, V đi bộ băng qua nghĩa địa rồi đi tới hàng rào bằng lưới B40 dùng tay kéo lưới B40 lên rồi chui qua, sau đó V đi lại cửa gỗ phía sau nhà dùng búa cạy bung cửa. V đi vào trong nhà tìm kiếm tài sản thì thấy két sắt của gia đình chị X để ở trước phòng ngủ bên cạnh tấm phản gỗ nên V lấy chèn gối trong phòng ngủ ra trải xuống nền nhà rồi lật két sắt nằm xuống và dùng búa đã chuẩn bị sẵn từ trước chặt phá khu vực đáy két. Sau khi phá được két sắt V lấy được số tiền 892.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy V màu đen, sau khi lấy được tài sản V bỏ vào trong túi xách mang theo rồi đi ra theo lối vào lúc ban đầu. Sau đó V điều khiển xe mô tô chở H đi về huyện C.

Khoảng 01 tuần sau khi trộm cắp được tài sản, Trịnh Hoài L nói không có

điện thoại sử dụng nên V đưa cho L chiếc điện thoại Samsung Galaxy V trộm cắp được tại nhà chị X và cho mượn số tiền 10.000.000 đồng (số tiền từ việc V trộm cắp mà có nhưng L không biết), sau đó L đã trả lại cho V 4.000.000 đồng, còn lại đã tiêu xài hết. Sau khi có được điện thoại L mở nguồn lên nhưng không sử dụng được do điện thoại có mật khẩu nên đã gọi điện cho V thì được biết chiếc điện thoại nêu trên là do trộm cắp mà có, đồng thời V nói L mang điện thoại ra của hàng điện thoại phá mật khẩu chạy lại chương trình để sử dụng. Sau đó L đã đưa cho chị Võ Thị Cẩm L (là vợ của L) mang ra tiệm điện thoại phá mật khẩu và chạy lại chương trình để sử dụng. Sử dụng được hơn 1 tháng thì L bán lại cho chị Huỳnh Thị Kim Y, với số tiền 500.000 đồng.

Toàn bộ số tiền có được từ việc trộm cắp tài sản Ngô Thái V và Đào Thị H sử dụng vào việc đánh bạc, tiêu xài cá nhân và mua xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển kiểm soát 47H1 -437.57.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 2726 ngày 31/10/2017 của Sở tài chính tỉnh Đắk Lắk kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy V màu đen trị giá 600.000 đồng; 01 kết sắt nhãn hiệu Bauche NT ký hiệu KC-003 trị giá 2.000.000 đồng.

Trị giá tài sản bị thiệt hại qua định giá là: 2.600.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại của vụ trộm cắp là: 892.600.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt của ba vụ trộm cắp là: 995.813.000 đồng (*chín trăm chín mươi lăm triệu tám trăm mười ba ngàn đồng*).

Tổng số trị giá tài sản mà Trịnh Hoài L đã tiêu thụ do người khác phạm tội mà có là: 30.233.000đ (*ba mươi triệu hai trăm ba ba ngàn đồng*).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án một số đồ vật, tài sản là vật chứng trong vụ án và liên quan đến vụ án, cụ thể: Thu giữ của bị cáo Ngô Thái

V gồm: 02 chai nước hoa hiệu Sài Gòn, 01 chiếc búa rìu bằng kim loại dài 33cm, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 47H1-437.57, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia NI280 màu xanh, kèm theo 01 thẻ sim Viettel số thẻ 8984-0480-0882-2012-220, 02 chai nước hoa hiệu Sài Gòn, 01 giấy mua bán xe mô tô, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Thái V, biển số đăng ký 47H1-437.57; thu giữ của bị cáo Đào Thị H gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GT-E1050 và 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung SM-T116NU màu trắng; thu giữ của bị cáo Trịnh Hoài L số tiền 1.000.000 đồng; thu giữ của anh Trần Đức B: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đỏ trắng đen, biển kiểm soát 47T1-091.14, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng minh nhân dân bản phô tô mang tên Trần Sỹ Dương, 01 giấy bán xe mô tô biển kiểm soát 47T1-091.14; thu giữ của anh Phạm Hữu L: 01 giấy giao dịch cầm đồ tên tiệm Như Ý, cầm cố xe máy biển số 47T1-091.14 với số tiền là 13.000.000 đồng; thu giữ của chị Huỳnh Thị Kim Yên: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy V màu đen; thu giữ của bà Nguyễn Thị Hoa: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, màu sơn đen, biển kiểm soát 47H1-394.38, 01 giấy đăng ký xe bản phô tô xe mô tô biển kiểm soát 47H1-394.38. Tạm giữ: 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Bauchent, ký hiệu KC-003 màu xanh của bà Phạm Thị X; 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Bauchent, ký hiệu KC-005 màu xanh xám của bà Nguyễn Thị H.

Ngày 22/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản gồm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đỏ - trắng - đen, biển kiểm soát 47T1-091.14; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Sỹ Dương cho chị Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 ba lô, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel mà Ngô Thái V và Nguyễn Thị H sử dụng để đi trộm cắp tài sản, quá trình sử dụng V đã làm mất không xác định được địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ

được.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 09/03/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thái V (tên khác: Bim) phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Trịnh Hoài L (tên khác: L lé) phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

- Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, điểm a khoản 4 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, các điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thái V (tên khác: B) 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/07/2017

- Căn cứ khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Hoài L (tên khác: L lé) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/11/2017.

* Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Ngô Thái V và bị cáo Đào Thị H phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền và tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được và tài sản bị cáo làm hư hỏng không còn giá trị sử dụng, cụ thể như sau:

- Bồi thường cho bà Phạm Thị C số tiền là 35.020.000 đồng, chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 17.510.000 đồng;

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 42.060.000 đồng, chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 21.030.000 đồng.

- Bồi thường cho bà Phạm Thị X số tiền là 894.000.000 đồng, được khấu trừ số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo Trịnh Hoài L đã giao nộp và được xử lý trả cho bà X, số tiền còn phải bồi thường 893.000.000 đồng, chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường 446.500.000 đồng. Bị cáo Ngô Thái V được khấu trừ số tiền 10.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường cho bà X, bị cáo V phải tiếp tục bồi thường cho bà Phạm Thị X là 436.500.000 đồng.

- Bồi thường cho ông Phạm Hữu L số tiền mà ông L cầm cố xe mô tô là 13.000.000 đồng, chia theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường 6.500.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Ngô Thái V phải bồi thường là 481.540.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phần án phí; quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 10, 21-03-2018, các bị cáo Trịnh Hoài L, Ngô Thái V có đơn kháng cáo xin giảm án.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đề nghị: Bác kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Thái V đề nghị giảm án cho bị cáo V, vì sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo có nộp 2 triệu đồng khắc phục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 09/03/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xét xử Ngô Thái V về tội “Trộm cắp tài sản”; Trịnh Hoài L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy, trong khoảng thời gian từ tháng 11/2016 đến tháng 4/2017 Ngô Thái V cùng Đào Thị H trộm cắp tài sản 3 lần, có tổng số tài sản chiếm đoạt là 995.813.000 đồng; Trong đó Ngô Thái V có vai trò cầm đầu và là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản.

Với hành vi nêu trên, Toà án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo là đúng đắn. Toà án cấp sơ thẩm cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Tuyên xử mức án 14 năm tù là phù hợp tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Trịnh Hoài L tiêu thụ 1 xe máy, 1 điện thoại di động do V, H trộm cắp, có tổng giá trị 30.233.000 đồng. Trịnh Hoài L phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, mức hình phạt Toà án cấp sơ thẩm tuyên xử 1 năm 3 tháng tù đối với bị cáo là thoả đáng, không nặng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngô Thái V, Trịnh Hoài L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Thái V, Trịnh Hoài L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, các điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt:

- Ngô Thái V (tên khác: Bim) 14 (mười bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/07/2017

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt:

- Trịnh Hoài L (tên khác: L lé) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tiêu

thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/11/2017.

2/ Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/. Án phí hình sự phúc thẩm: Ngô Thái V, Trịnh Hoài L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến - Nguyễn Thanh Long

Phạm Bá Sơn